

**BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG
THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 1956/QĐ-TTg**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~557~~ /QĐ-BCĐTW

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 1956/QĐ-TTg

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”;

Căn cứ Quyết định số 962/QĐ-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Phó Trưởng ban thường trực,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên trong Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các thành viên BCĐTW đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KGVX (3b). Q 245

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thiện Nhân

Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”
(Ban hành kèm theo Quyết định số 557/QĐ-BCĐTW ngày 05 tháng 12 năm 2010 của Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg)

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” được thành lập theo Quyết định số 962/QĐ-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ là tổ chức giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo công tác triển khai thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” trên toàn quốc (sau đây gọi là Đề án).

Điều 2. Quy chế này quy định tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo và nhiệm vụ từng thành viên của Ban Chỉ đạo.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo tham gia các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 4. Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ; Thường trực Ban Chỉ đạo và các ủy viên Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Bộ, ngành mình trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động của Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” thuộc phạm vi trách nhiệm được giao.

Điều 5. Ban Chỉ đạo có Tổ công tác giúp việc do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định thành lập.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 6. Nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo

Các thành viên của Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Mỗi thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm giải quyết lĩnh vực công việc liên quan đến đào tạo nghề cho lao động nông thôn thuộc Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức mình phụ trách; phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác của Ban Chỉ đạo để đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên Ban Chỉ đạo

1. Trưởng Ban Chỉ đạo

Trưởng Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về hoạt động chung của Ban Chỉ đạo và thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

- Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, điều phối hoạt động giữa các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở Trung ương, địa phương triển khai thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn;

- Triệu tập, chủ trì các cuộc họp thường kỳ và đột xuất của Ban Chỉ đạo;

- Điều hành, phân công trách nhiệm cho các thành viên Ban Chỉ đạo và đôn đốc kiểm tra việc thực hiện;

- Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo Trung ương;

- Báo cáo và đề xuất với Thủ tướng Chính phủ những biện pháp chỉ đạo và giải quyết kịp thời khi thấy cần thiết.

2. Các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

a) Phó Trưởng Ban thường trực, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội giúp Trưởng Ban Chỉ đạo:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các chủ trương, kế hoạch, giải pháp thực hiện Đề án;

- Thường trực Ban Chỉ đạo và thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo khi Trưởng Ban Chỉ đạo đi vắng;

- Chủ trì, đôn đốc việc phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan để điều phối, hướng dẫn các địa phương tổ chức thực hiện các chính sách, giải pháp về đào tạo nghề cho lao động nông thôn;

- Định kỳ 6 tháng, hàng năm tiến hành kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện công tác dạy nghề cho lao động nông thôn;

- Quyết định thành lập và trực tiếp chỉ đạo Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo (sau đây gọi là Tổ công tác);

- Chủ trì, đôn đốc việc phối hợp với Bộ Nội vụ xây dựng văn bản hướng dẫn xác định biên chế công chức ngành lao động - thương binh và xã hội nói chung, trong đó có hướng dẫn xác định biên chế công chức làm công tác quản lý nhà nước về dạy nghề của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện;

- Đôn đốc việc xây dựng và ban hành văn bản hướng dẫn định mức biên chế của trung tâm dạy nghề công lập;

- Chủ trì, đề xuất việc tôn vinh khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp trong công tác dạy nghề cho lao động nông thôn;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

b) Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng Bộ Nội vụ giúp Trưởng Ban Chỉ đạo:

- Đôn đốc việc phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành văn bản hướng dẫn xác định biên chế công chức ngành lao động - thương binh và xã hội nói chung, trong đó có hướng dẫn xác định biên chế công chức làm công tác quản lý nhà nước về dạy nghề của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện;

- Đôn đốc việc thống nhất với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành văn bản hướng dẫn định mức biên chế của trung tâm dạy nghề công lập;

- Đôn đốc việc triển khai xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã; xây dựng quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã đến năm 2015 và đến năm 2020 của các địa phương;

- Đôn đốc việc hướng dẫn các địa phương xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã theo từng giai đoạn trên cơ sở nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch cán bộ, công chức xã;

- Đôn đốc việc tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã;

- Định kỳ 6 tháng, hàng năm tiến hành kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã;

- Chủ trì, đôn đốc việc phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

c) Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giúp Trưởng Ban Chỉ đạo:

- Đôn đốc việc phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong việc tổ chức xây dựng danh mục nghề, chương trình dạy nghề nông nghiệp trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề thường xuyên;

- Đôn đốc việc phối hợp với các đơn vị truyền thông để cung cấp thông tin thị trường hàng hóa, hỗ trợ việc tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và dịch vụ nông nghiệp;

- Đôn đốc việc phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương trong việc thí điểm triển khai hình thức cấp thẻ học nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn;

- Định kỳ 6 tháng, hàng năm tiến hành kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện dạy nghề cho lao động nông thôn thuộc thẩm quyền quản lý;

- Đôn đốc việc phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp trong công tác dạy nghề cho lao động nông thôn;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

3. Các ủy viên Ban Chỉ đạo

a) Thứ trưởng Bộ Tài chính giúp Trưởng Ban Chỉ đạo:

- Đôn đốc, theo dõi việc bảo đảm nguồn kinh phí cũng như bố trí kinh phí thực hiện Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước;

- Đôn đốc việc phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc hướng dẫn cơ chế tài chính, đầu tư đối với các hoạt động trong Đề án; kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Đề án;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

b) Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo giúp Trưởng Ban Chỉ đạo:

- Đôn đốc việc thực hiện đổi mới chương trình và nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông để học sinh có thái độ đúng đắn về nghề và chủ động lựa chọn các loại hình học nghề sau phổ thông;

- Đôn đốc việc phối hợp với Bộ Nội vụ trong việc lựa chọn các cơ sở đào tạo trong ngành giáo dục tham gia đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã;

- Đôn đốc các đơn vị liên quan thuộc Bộ phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

c) Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông giúp Trưởng Ban Chỉ đạo:

- Đôn đốc việc phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức tuyên truyền sâu rộng từ cấp Trung ương đến cấp thôn, bản về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

d) Phó Tổng giám đốc Ngân hàng Chính sách Xã hội giúp Trưởng Ban Chỉ đạo:

- Đôn đốc việc phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành văn bản hướng dẫn lao động nông thôn vay vốn học nghề; vay vốn tạo việc làm sau khi học nghề;

- Đôn đốc việc kiểm tra, giám sát công tác vay vốn học nghề và tạo việc làm cho lao động nông thôn, báo cáo định kỳ 6 tháng, hàng năm;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

đ) Phó Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam giúp Trưởng Ban Chỉ đạo:

- Đôn đốc việc tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nông dân tham gia học nghề, tư vấn miễn phí về dạy nghề, việc làm, thành lập doanh nghiệp, trang trại và cơ sở sản xuất kinh doanh; tham gia dạy nghề và giám sát tình hình thực hiện Đề án ở địa phương;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

e) Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Tổ trưởng Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo:

- Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo đôn đốc các ủy viên Ban Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Quy chế này;
- Giúp Phó Trưởng Ban, Thường trực Ban Chỉ đạo điều hành Tổ công tác;
- Phối hợp với các thành viên của Ban Chỉ đạo kiểm tra, giám sát, đôn đốc công tác triển khai thực hiện Đề án ở các Bộ, ngành và địa phương;
- Đôn đốc các Vụ, đơn vị thuộc Tổng cục Dạy nghề phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan và các địa phương tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động của Đề án.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA BAN CHỈ ĐẠO**

Điều 7. Chế độ làm việc

Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ tập thể thông qua các phiên họp thường kỳ và đột xuất dưới sự chủ trì của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo khi được ủy quyền.

Điều 8. Chế độ họp

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 06 tháng một lần; trường hợp cần thiết, Trưởng Ban Chỉ đạo có thể triệu tập họp bất thường.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định mời thêm các đại biểu không thuộc Ban Chỉ đạo tham dự các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

3. Các phiên họp của Ban Chỉ đạo phải được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian và địa điểm trước 03 ngày làm việc. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm nghiên cứu văn bản, chuẩn bị ý kiến thảo luận, bố trí thời gian tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo.

4. Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ phát hành giấy mời họp và gửi kèm các tài liệu phục vụ cuộc họp đến các thành viên được mời; chuẩn bị chương trình cuộc họp.

5. Trường hợp các thành viên của Ban Chỉ đạo vắng mặt tại các cuộc họp vì lý do khách quan thì phải báo cáo xin phép Trưởng Ban Chỉ đạo và phải cử cán bộ đi họp thay để nắm tình hình, tham gia và tiếp thu các ý kiến của cuộc họp.

Điều 9. Kế hoạch công tác

Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án hàng năm và phân công cụ thể cho các thành viên để tổ chức thực hiện.

Điều 10. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Trước khi kết thúc 6 tháng, năm, các thành viên của Ban Chỉ đạo báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao gửi cho Trưởng Ban Chỉ đạo thông qua Tổ công tác để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo. Trường hợp có các báo cáo, đề xuất khác thì gửi về Tổ công tác để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo xem xét, xử lý.

2. Định kỳ 6 tháng, Tổ công tác tổng hợp báo cáo tình hình triển khai thực hiện các hoạt động của các Bộ, ngành, địa phương trong cả nước về đào tạo nghề cho lao động nông thôn để Ban Chỉ đạo báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Các thông tin, báo cáo, văn bản chỉ đạo, điều hành của Ban Chỉ đạo được gửi đến tất cả các thành viên của Ban Chỉ đạo thông qua Tổ công tác.

4. Khi cần tổ chức họp báo, thông tin về tình hình hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ công tác có nhiệm vụ chuẩn bị về nội dung, thời gian, địa điểm và thành phần tham gia cuộc họp. Kết thúc cuộc họp, tổng hợp kết quả báo cáo Ban Chỉ đạo.

Điều 11. Hoạt động kiểm tra của Ban Chỉ đạo

1. Hoạt động kiểm tra của Ban Chỉ đạo được thực hiện thường xuyên trên cơ sở chương trình, kế hoạch kiểm tra tình hình thực hiện các hoạt động của Đề án. Trường hợp cần thiết, Ban Chỉ đạo có thể kiểm tra đột xuất theo chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Các ủy viên Ban Chỉ đạo ngoài việc kiểm tra thường xuyên để nắm, giám sát tình hình triển khai thực hiện các hoạt động của Đề án thuộc lĩnh vực Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức mình quản lý còn có trách nhiệm tham gia kiểm tra các Bộ, ngành, địa phương theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 12. Các thành viên Ban Chỉ đạo hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng; trường hợp vi phạm Quy chế này và không hoàn thành nhiệm vụ được giao thì bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức.

Điều 13. Trường hợp các thành viên Ban Chỉ đạo đi công tác, học tập dài hạn (từ 3 tháng trở lên) hoặc điều chuyển sang cơ quan khác công tác thì phải báo cáo bằng văn bản gửi Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, điều chỉnh kịp thời.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 14. Bổ sung, sửa đổi Quy chế

Trường hợp cần bổ sung, sửa đổi Quy chế, Phó Trưởng Ban Thường trực báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

Điều 15. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì vướng mắc vượt quá thẩm quyền, Ban Chỉ đạo tổng hợp ý kiến trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.



TRƯỞNG BAN

Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân